|  |  |
| --- | --- |
| BỘ QUỐC PHÒNG**HỌC VIỆN QUÂN Y**Số: 1289/TB-HVQY | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc***Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2024* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc tuyển sinh đại học** **tại Học viện Quân y năm 2024**

Căn cứ Thông tư số 31/2024/TT-BQP ngày 12/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-BGDĐT ngày 15/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-TSQS ngày 21/3/2024 của Trưởng Ban Tuyển sinh Quân sự Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh đào tạo cán bộ cấp chiến thuật, chiến dịch; đào tạo trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp quân sự và bồi dưỡng cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật tại các học viện, trường trong Quân đội;

Căn cứ Quy định số 798/TSQS-NT ngày 19/3/2024 của Ban TSQS Bộ Quốc phòng Quy định về tổ chức tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh vào đào tạo đại học, cao đẳng hệ quân sự vào các trường Quân đội năm 2024,

Học viện Quân y thông báo tuyển sinh đại học năm 2024 như sau:

1. **TỔ CHỨC SƠ TUYỂN**
2. **Đối tượng tuyển sinh**

– Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 4 năm tuyển sinh (quân nhân nhập ngũ từ năm 2023 trở về trước); Quân nhân chuyên nghiệp; Công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong quân đội đủ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 9 năm tuyển sinh.

– Nam thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân), số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế.

– Nữ thanh niên ngoài Quân đội và nữ quân nhân: Tuyển 10% chỉ tiêu cho Ngành Y khoa và Dược học.

– Thí sinh đăng ký xét tuyển vào đào tạo đại học tại Học viện Quân y phải qua sơ tuyển, có đủ tiêu chuẩn quy định của Bộ Quốc phòng (thanh niên ngoài Quân đội sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh Quân sự cấp quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; quân nhân tại ngũ sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh Quân sự cấp trung đoàn và tương đương).

1. **Về độ tuổi của thí sinh** (tính đến năm dự tuyển)
2. a) Thanh niên ngoài Quân đội từ 17 – 21 tuổi.
3. b) Quân nhân tại ngũ hoặc xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩ vụ tham gia công an nhân dân từ 18 – 23 tuổi.
4. **Vùng tuyển sinh**

– Tuyển thí sinh nam, nữ trong cả nước (63 tỉnh, thành phố).

– Tuyển chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc và hộ khẩu thường trú ở phía Nam theo quy định.

1. **Chỉ tiêu tuyển sinh***(chi tiết theo vùng, miền)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên trường,****Ngành học** | **Ký hiệu trường** | **Mã ngành** | **Tổ hợp xét tuyển** | **Chỉ tiêu** |
|  | **Tổng chỉ tiêu** | **YQH** |  |  | **385** |
| **1** | **Ngành Y khoa (Bác sĩ đa khoa)** |  | 7720101 | 1. Toán, Hóa, Sinh2. Toán, Lý, Hóa | **335** |
|  | ***– Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc*** |  |  |  | ***218*** |
|  | + Thí sinh Nam |  |  |  | 197 |
|  | + Thí sinh Nữ |  |  |  | 21 |
|  | ***– Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam*** |  |  |  | ***117*** |
|  | + Thí sinh Nam |  |  |  | 106 |
|  | + Thí sinh Nữ |  |  |  | 11 |
| **2** | **Ngành Dược** |  | 7720201 |  Toán, Lý, Hóa | **40** |
|  | ***– Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Bắc*** |  |  |  | ***26*** |
|  | + Thí sinh Nam |  |  |  | 23 |
|  | + Thí sinh Nữ |  |  |  | 03 |
|  | ***– Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam*** |  |  |  | ***14*** |
|  | + Thí sinh Nam |  |  |  | 13 |
|  | + Thí sinh Nữ |  |  |  | 01 |
| **3** | **Ngành Y học dự phòng** |  | 7720110 |  Toán, Hóa, Sinh | **10** |
|  | ***Thí sinh nam, có hộ khẩu thường trú phía Bắc*** |  |  |  | ***06*** |
|  | ***Thí sinh nam, có hộ khẩu thường trú phía Nam*** |  |  |  | ***04*** |

***\* Ghi chú: Tuyển 15 chỉ tiêu trong số 385 chỉ tiêu đi đào tạo ở nước ngoài.***

1. **Về hồ sơ**

– Mỗi thí sinh phải làm 02 loại hồ sơ riêng biệt: 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển do Ban TSQS Bộ Quốc phòng phát hành, 01 bộ hồ sơ đăng ký dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT do Bộ GD&ĐT phát hành.

– Mẫu biểu hồ sơ đăng ký sơ tuyển năm 2024 được giữ ổn định như năm 2023.

1. **Thời gian tổ chức sơ tuyển và đăng ký sơ tuyển**
2. a) Thời gian tổ chức sơ tuyển: từ **25/3/2024** đến **20/5/2024**.
3. b) Đăng ký sơ tuyển

– Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội đăng ký sơ tuyển và mua hồ sơ sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh Quân sự cấp huyện (quận/thị xã, thành phố) trực thuộc tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương), nơi thí sinh đăng ký hộ khẩu thường trú (Ban TSQS cấp huyện); thí sinh là quân nhân đang tại ngũ đăng ký sơ tuyển và mua hồ sơ sơ tuyển tại đơn vị cấp trung đoàn hoặc tương đương (Ban TSQS cấp trung đoàn).

– Khi đăng sơ tuyển, thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào trường nộp hồ sơ sơ tuyển; các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội (thực hiện đăng ký theo quy định của Bộ GD&ĐT).

– Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất).

1. **Kê khai và nộp hồ sơ**

– Thí sinh phải tự mình viết kê khai các mẫu biểu, hồ sơ đăng ký sơ tuyển bằng một loại mực (xanh hoặc đen) và trực tiếp đến nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển theo đúng thời gian quy định tại Ban TSQS cấp huyện (đối với thanh niên ngoài quân đội) hoặc Ban TSQS cấp trung đoàn (đối với quân nhân đang tại ngũ).

– Thí sinh phải đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào một trường quân đội và chỉ được đăng ký 1 (một) nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) ngay từ khi sơ tuyển. Trường hợp phát hiện thí sinh nộp từ 2 (hai) hồ sơ sơ tuyển trở lên, sẽ bị loại khỏi danh sách (không được đăng ký xét tuyển vào các trường trong Quân đội).

– Trong hồ sơ đăng ký sơ tuyển, thí sinh thuộc diện được cộng điểm ưu tiên theo đối tượng: nộp 01 giấy chứng nhận được hưởng ưu tiên hợp lệ.

– Khi nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển, thí sinh mang theo giấy chứng minh nhân dân (hoặc thẻ căn cước công dân), các giấy tờ tuỳ thân khác để đối chiếu (không phải nộp bản sao học bạ THPT hoặc bản sao trích lục học bạ THPT).

1. **Ảnh hồ sơ sơ tuyển**

Thực hiện theo Khoản 3, Điều 19 Thông tư số 59: Thí sinh nộp 04 ảnh chân dung cỡ 4 x 6, ảnh chụp thẳng (kiểu chứng minh thư nhân dân), trên nền phông màu xanh hoặc vàng, trong thời hạn 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển; ảnh phải rõ, cùng kiểu, cùng loại, chưa qua xử lý bằng các phần mềm xử lý ảnh.

1. **Tiêu chuẩn về sức khoẻ và tổ chức khám sơ tuyển sức khoẻ**
2. a) Tiêu chuẩn sức khoẻ

Tiêu chuẩn sức khỏe được quy định cụ thể tại Thông tư liên tịch 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/6/2016, một số quy định cụ thể:

– Thí sinh là nam: cao 1,63m trở lên; nặng 50kg trở lên.

– Thí sinh là nữ: cao 1,54m trở lên; nặng 48kg trở lên.

– Đối với những thí sinh bị cận thị hoặc viễn thị không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực qua kính đạt mắt phải 10/10, tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10.

– Thí sinh có hộ khẩu thường trú 3 năm trở lên thuộc khu vực 1, hải đảo và thí sinh là người dân tộc thiểu số: được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) có thể lực đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư liên tịch 16/2016/TTLT-BYT-BQP, trong đó thí sinh nam phải đạt chiều cao 1,60m trở lên, nặng 48kg trở lên; thí sinh nữ phải đạt chiều cao 1,52m trở lên, nặng 46kg trở lên.

– Thí sinh nam là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc ít người (gồm các dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ơ Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ): thí sinh nam phải đạt chiều cao 1,58m trở lên, nặng 46kg trở lên; thí sinh nữ phải đạt chiều cao 1,52m trở lên, nặng 44kg trở lên; các tiêu chuẩn khác thực hiện như đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số nói chung.

1. b) Tổ chức khám sức khoẻ: Thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Thông tư số 59. Thời gian tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh đăng ký sơ tuyển vào 2 đợt:

– Đợt 1 vào tuần 3 tháng 4 năm 2024.

– Đợt 2 vào tuần 2 tháng 5 năm 2024.

1. **ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀ TỔ CHỨC XÉT TUYỂN**
2. **Đăng ký dự kỳ thi tốt nghiệp THPT, dùng kết quả thi để xét tuyển**
3. a) Thí sinh là thanh niên ngoài quân đội

Đăng ký dự thi tại địa điểm do sở GD&ĐT các tỉnh, thành phố quy định

1. b) Thí sinh là quân nhân đang tại ngũ

– Mua hồ sơ, làm thủ tục và đăng ký dự thi tại địa điểm của thí sinh tự do (số thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2023 trở về trước) do các ở GD&ĐT các tỉnh, thành phố nơi đơn vị quân nhân đang đóng quân quy định.

– Thời gian đăng ký dự thi thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

1. c) Về môn dự thi

– Thí sinh chưa tốt nghiệp THPT phải dự thi các bài thi, môn thi để xét công nhận tốt nghiệp và đăng ký dự thi thêm các bài thi, môn thi phù hợp với bài thi, môn thi trong tổ hợp các môn thi để xét tuyển đại học.

– Thí sinh đã tốt nghiệp THPT dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 chỉ để xét tuyển đại học, môn thi phù hợp với tổ hợp xét tuyển.

– Tổ hợp xét tuyển vào Ngành Y khoa (7720101): Tổ hợp A00 và B00; Ngành Dược học (7720201): A00; Ngành Y học dự phòng (7720110): B00.

1. **Đăng ký xét tuyển**
2. a) Đăng ký xét tuyển

– Thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất).

1. b) Điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển

– Sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT, thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.

– Sau khi có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thí sinh đã có và nộp hồ sơ sơ tuyển được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển (nguyện vọng 1) trong nhóm các trường gồm: Học viện Quân y, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Học viện Khoa học Quân sự.

1. **Tổ chức xét tuyển**

– Thực hiện một điểm chung với đối tượng thí sinh là quân nhân và thanh niên ngoài quân đội; xác định điểm chuẩn riêng cho đối tượng Nam – Nữ; theo thí sinh có hộ khẩu thường trú ở khu vực phía Bắc (tính từ Quảng Bình trở ra) và thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam (tính từ Quảng Trị trở vào); thí sinh là quân nhân tại ngũ được xác định điểm tuyển theo hộ khẩu thường trú.

– Trong xét tuyển đợt 1, chỉ xét tuyển đối với các thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào trường theo đúng tổ hợp xét tuyển của trường.

– Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào Học viện sẽ được xét tuyển các nguyện vọng kế tiếp vào các trường ngoài quân đội theo thứ tự ưu tiên các nguyện vọng thí sinh đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.

– Thực hiện một điểm chuẩn chung giữa 02 tổ hợp xét tuyển A00, B00 đối với Ngành Y khoa.

– Điểm trúng tuyển: Theo Quy định chỉ tiêu cho các đối tượng Nam, Nữ và khu vực phía Nam, phía Bắc.

– Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ như sau:

***1) Tiêu chí 1:*** Thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển.

***2) Tiêu chí 2:*** Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 như nhau, thì xét đến tiêu chí 2, như sau: Thí sinh có điểm thi môn Hóa cao hơn sẽ trúng tuyển.

***3) Tiêu chí 3:*** Sau khi xét tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 như nhau thì xét đến tiêu chí 3, như sau: Thí sinh có điểm thi môn Lý hoặc môn Sinh cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường báo cáo Ban Tuyển sinh Quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

1. **Xét tuyển thẳng và Ưu tiên xét tuyển**

Nhà trường thực hiện xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh, quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Quốc phòng (có hướng dẫn về xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển riêng).

          Học viện Quân y trân trọng thông báo./.

***Thông tin liên lạc: Trung tá Cao Vô Sản, Phòng Đào tạo, Học viện Quân y, ĐT: 0983510555***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***– Ban TSQS Bộ Quốc phòng;– Giám đốc, Chính ủy HV (để BC);– TT Tuấn (để CĐ);– Đăng tin trên Website Học viện;– Lưu: VT, J4. S04. | **GIÁM ĐỐC*****(đã ký)*****Trung tướng Nguyễn Xuân Kiên** |